

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI-BỘ TÀI CHÍNH-BỘ
KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số:
01/1998/TTLT/BLĐTBXH-
BTC-BKHĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 1 năm 1998

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Về việc hướng dẫn thi hành Nghị định

số 81/CP ngày 23/11/1995 của Chính phủ về lao động là người tàn tật

Thi hành Nghị định số 81/CP ngày 23/11/1995 của Chính phủ "Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Bộ Luật lao động về lao động là người tàn tật", Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài Chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

- Người tàn tật quy định tại Điều 1 Nghị định số 81/CP là người mà khả năng lao động bị suy giảm từ 21% trở lên do tàn tật, được Hội đồng giám định y khoa có thẩm quyền xác nhận.
- Cơ sở dạy nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người tàn tật quy định tại Điều 2, Điều 3 của Nghị định số 81/CP có đủ các điều kiện quy định tại mục II của Thông tư này.
- Cơ sở dạy nghề và các doanh nghiệp khác thuộc mọi thành phần kinh tế, mọi hình thức sở hữu có nghĩa vụ và quyền lợi quy định tại Điều 13, 14, 15 của Nghị định số 81/CP.

II. ĐIỀU KIỆN CỦA CƠ SỞ DẠY NGHỀ, CƠ SỞ SẢN XUẤT

KINH DOANH DÀNH RIÊNG CHO NGƯỜI TÀN TẬT

- Điều kiện của cơ sở dạy nghề dành riêng cho người tàn tật:
Cơ sở dạy nghề dành riêng cho người tàn tật, bao gồm: các trường, trung tâm dạy nghề do Nhà nước, các cơ quan, đoàn thể, các tổ chức kinh tế xã hội hoặc cá nhân lập ra theo quy định của pháp luật, để giúp người tàn tật học nghề, nâng cao tay nghề gắn bó với tạo việc làm, nếu có đủ các điều kiện sau đây được hưởng chế độ ưu đãi quy định tại Thông tư này:

- a. Cơ sở thường xuyên có ít nhất 70% số học viên là người tàn tật;
- b. Có phòng học, thiết bị, phương tiện giảng dạy lý thuyết, cơ sở hướng dẫn thực hành phù hợp với người tàn tật, bảo đảm an toàn vệ sinh;
- c. Có chương trình, giáo trình giảng dạy phù hợp tình trạng khuyết tật của người tàn tật;
- d. Người dạy nghề phải có các điều kiện dưới đây:

Người dạy lý thuyết tối thiểu phải có bằng tốt nghiệp trung học kỹ thuật, nghiệp vụ, có chứng chỉ sư phạm, bồi dưỡng về tâm lý người tàn tật. Các văn bằng chứng chỉ do ngành giáo dục đào tạo cấp.

Người hướng dẫn thực hành phải có trình độ tay nghề cao hơn ít nhất một bậc so với yêu cầu giảng dạy, có khả năng thực hành nghề thành thạo, hướng dẫn được người tàn tật.

- e. Cơ sở phải có quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập và giấy phép hoạt động dạy nghề của cơ quan có thẩm quyền cấp, ghi rõ nhiệm vụ của trường, trung tâm dạy nghề cho người tàn tật.

2. Điều kiện của cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người tàn tật:

Cơ sở sản xuất kinh doanh dành cho người tàn tật quy định tại Điều 3, của Nghị định số 81/CP ngày 23/11/1995 của Chính phủ bao gồm: Doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần hợp tác xã, tổ hợp do người tàn tật lập ra, hoặc được các cấp chính quyền, các cơ quan đoàn thể, các tổ chức kinh tế - xã hội hay cá nhân thành lập theo quy định của pháp luật, nhằm mục đích tạo việc làm, cải thiện đời sống, phục hồi chức năng cho người tàn tật, nếu có đủ các điều kiện sau đây được hưởng chế độ ưu đãi quy định tại Thông tư này:

- a. Được thành lập theo quy định của Pháp luật và có tư cách pháp nhân;
- b. Trong một cơ sở phải có từ 10 lao động trở lên, trong đó có trên 51% số lao động là người tàn tật;
- c. Điều lệ hoặc quy chế hoạt động của cơ sở phải phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh, sức khỏe của người tàn tật; phải có điều khoản cam kết đảm bảo việc làm và lợi ích của người tàn tật; ghi nhận phần tiền vốn Nhà nước hỗ trợ giao cho cơ sở quản lý, sử dụng vào mục đích chung và được coi là phần vốn góp của Nhà nước dành cho người tàn tật làm việc tại cơ sở. Người tàn tật được hưởng lợi nhuận từ phần vốn này như các phần vốn góp khác tại cơ sở;

- d. Ban quản lý điều hành phải có người tàn tật tham gia là trưởng hoặc là phó của cơ sở;
- e. Thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước về chế độ kế toán, về đăng ký thuế và nộp thuế theo quy định;
- f. Được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định hoặc ủy quyền cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ra quyết định công nhận là "Cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người tàn tật".

III. LẬP QUỸ, SỬ DỤNG VÀ QUẢN LÝ QUỸ VIỆC LÀM DÀNH CHO NGƯỜI TÀN TẬT Ở TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG:

Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm lập quỹ việc làm dành cho người tàn tật theo quy định tại Điều 4, Điều 5 của Nghị định số 81/CP, để giúp đỡ người tàn tật phục hồi chức năng lao động, học nghề, tạo việc làm, hỗ trợ các cơ sở dạy nghề, các doanh nghiệp khác thuộc mọi thành phần kinh tế nhận người tàn tật vào học nghề, làm việc đạt tỷ lệ cao.

1. Quỹ việc làm dành cho người tàn tật được hình thành từ các nguồn dưới đây:

Từ Ngân sách địa phương: Nguồn vốn dành cho người tàn tật hàng năm theo quy định của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.

Từ Quỹ quốc gia giải quyết việc làm (thuộc Ngân sách Trung ương): Hàng năm, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì cùng Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xác định về nhu cầu vốn vay và vốn cấp hỗ trợ, làm nguồn bổ sung Quỹ việc làm dành cho người tàn tật ở những địa phương khó khăn về Ngân sách có nguồn thu ít hoặc có tỷ lệ người tàn tật quá cao. Khoản nộp hàng tháng của các doanh nghiệp không nhận đủ số người tàn tật vào làm việc theo quy định tại Điều 14, 15 của Nghị định số 81/CP và Điểm B2 Mục VI của Thông tư này. Nguồn tài trợ, giúp đỡ của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước.

Các nguồn thu khác.

2. Quỹ việc làm dành cho người tàn tật được sử dụng như sau:

a. Vốn cấp hỗ trợ cho:

Các cơ sở dạy nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người tàn tật để xây dựng, sửa chữa nhà xưởng, mua máy móc, thiết bị kỹ thuật, duy trì dạy nghề và phát triển sản xuất.

Các doanh nghiệp khác thuộc mọi thành phần kinh tế nhận người tàn tật vào làm việc đạt tỷ lệ từ 31% trở lên so với tổng số lao động đang làm việc tại doanh nghiệp.

Người tàn tật bị suy giảm khả năng lao động từ 31% trở lên học nghề tại các cơ sở dạy nghề thuộc Nhà nước quản lý không được cấp kinh phí đào tạo hàng năm.

b. Cho vay với lãi suất thấp theo quy định của Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm đối với các đối tượng sau:

Cơ sở dạy nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh dành riêng cho người tàn tật.

Cá nhân và nhóm lao động là người tàn tật.

Các cơ sở dạy nghề và các doanh nghiệp khác thuộc mọi thành phần kinh tế nhận người tàn tật vào học nghề, làm việc với tỷ lệ lao động là người tàn tật từ 31% trở lên.

c. Hỗ trợ các hoạt động phục hồi chức năng lao động cho người tàn tật.

3. Quản lý quỹ.

Quỹ việc làm dành cho người tàn tật do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương làm chủ tài khoản hoặc có thể uỷ quyền cho Giám đốc Sở Tài chính - Vật giá; số dư Quỹ được chuyển sang năm sau để sử dụng. Những địa phương có số dư lớn nhưng nhu cầu chi nhỏ có trách nhiệm điều hoà cho các địa phương có nhu cầu chi lớn mà nguồn thu hạn chế theo Quyết định điều hoà của Liên Bộ Tài chính - Lao động - Thương binh và Xã hội - Kế hoạch và Đầu tư (sẽ có hướng dẫn cụ thể riêng).

Sở Tài chính - Vật giá phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân trong việc tổ chức thu, cấp phát các khoản chi theo quy định hiện hành của Nhà nước quy định tại Thông tư này và định kỳ (quý, năm) báo cáo Liên Bộ Tài chính - Lao động - Thương binh và Xã hội về số thu, số chi và tồn dư Quỹ.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp cùng Sở Tài chính - Vật giá, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan chức năng khác của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn các cơ sở sản xuất kinh doanh, dạy nghề riêng cho người tàn tật và các đơn vị thuộc đối tượng sử dụng Quỹ việc làm cho người tàn tật về thủ tục xin cấp vốn, vay vốn và chịu trách nhiệm thẩm định dự án để trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố quyết định cho vay hay cấp vốn hỗ trợ.

IV. CHẾ ĐỘ ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG TÀN TẬT.

Người tàn tật trong quá trình học nghề, tìm việc làm hoặc tự tạo việc làm được hưởng các chế độ như sau:

1. Người tàn tật học nghề, bổ túc nghề tại các cơ sở dạy nghề do Nhà nước quản lý theo Điều 12 của Nghị định số 81/CP:

Được giảm 50% học phí đối với người tàn tật bị suy giảm khả năng lao động từ 31% đến 40%.

Được miễn nộp học phí đối với người tàn tật bị suy giảm khả năng lao động từ 41% trở lên; Trong thời gian học nghề, bổ túc nghề tại các cơ sở đào tạo chính quy, nếu không hưởng lương, không có sinh hoạt phí hoặc không đủ điều kiện được hưởng học bổng thì được hưởng trợ cấp xã hội với mức 100.000đ/tháng theo hướng dẫn của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Tài chính - Giáo dục và Đào tạo.

Đối với người tàn tật thuộc đối tượng có công với cách mạng hưởng chế độ ưu đãi theo quy định tại Thông tư số 07/TT-TB ngày 27 tháng 5 năm 1996 của Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Tài chính - Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thi hành Nghị định 28/CP ngày 29 tháng 4 năm 1995 của Chính phủ.

2. Người tàn tật khi học nghề, bổ túc nghề tại các cơ sở dạy nghề của Nhà nước quản lý, nhưng không được Nhà nước cấp kinh phí đào tạo thì được xét cấp hỗ trợ kinh phí để học nghề, mức cấp bằng 50% số tiền học phí phải trả cho nơi dạy nghề theo hợp đồng học nghề và khung giá quy định của Nhà nước, từ Quỹ việc làm dành cho người tàn tật.

3. Người tàn tật tìm kiếm việc làm thông qua các Trung tâm dịch vụ việc làm được miễn lệ phí giới thiệu việc làm.

4. Cá nhân hoặc nhóm lao động là người tàn tật, tự tạo việc làm có nhu cầu về vốn để sản xuất - kinh doanh - dịch vụ, được xem xét vay vốn với lãi suất thấp từ Quỹ việc làm dành cho người tàn tật.

5. Đối với người tàn tật, có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt được xét miễn, giảm thuế theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

V. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CƠ SỞ DẠY NGHỀ, CƠ SỞ SẢN XUẤT KINH DOANH